

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
BDS VIỆT NAM**
Số: 02/2023/BC-HĐQT-VNI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tp. HCM, ngày 20 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
(6 tháng đầu năm 2023. Kể từ ngày 01/01/2023 đến – ngày 30/06/2023)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: 205/51-53-55 Phạm Hữu Lầu, Khu phố 2, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp. HCM
- Điện thoại: (028) 6270 6889 Fax: Email: info@vinalandinvest.com.vn
- Vốn điều lệ: 105.599.960.000 đồng
- Mã chứng khoán: VNI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số: 01/2023/BB-CD-VNI	22/04/2023	Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2023
02	Số: 01/2023/NQ-CD-VNI	22/04/2023	Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị (báo cáo 6 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Minh Hoàng	Chủ tịch HĐQT	06/01/2020 (bổ nhiệm CT.HĐQT)	
2	Ông Nguyễn Duy Dương	Thành viên HĐQT	22/04/2023	
3	Ông Hồ Đắc Hưng	Thành viên HĐQT	22/04/2023	
4	Ông Vũ Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	26/02/2022	
5	Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT	22/04/2023	
6	Ông Nguyễn Hồ Phương	Thành viên HĐQT	30/12/2019	
7	Ông Nguyễn Văn Quý	Thành viên HĐQT	27/03/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Minh Hoàng	05	100%	
2	Ông Nguyễn Duy Dương	05	100%	

3	Ông-Hồ Đắc Hưng	05	100%	
4	Ông Vũ Ngọc Tuấn	05	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Hùng	05	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Quý	05	100%	
7	Ông Nguyễn Hồ Phương	05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, các quyết định, hoạt động quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị đã phối hợp rất tốt với Ban Tổng giám đốc để đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để vượt qua những khó khăn, thách thức của thị trường và Doanh nghiệp để đạt được những kết quả tốt nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	02/2023/NQ- HĐQT-VNI	20/02/2023	Thông qua Tờ trình số: 01/2023/TTr-TGD-VNI ngày 10/02/2023 của Tổng giám đốc về việc “Điều chỉnh lương nhân sự quản lý Công ty từ ngày 01/02/2023”	100%
02	03/2023/NQ- HĐQT-VNI	02/03/2023	Thông qua việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam	100%
03	04/2023/NQ- HĐQT-VNI	09/03/2023	Thông qua việc Công ty Vinaland giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác Tài chính – Kế toán và Kiểm toán BCTC từ năm 2019 đến năm 2022	100%
04	05/2023/NQ- HĐQT-VNI	09/03/2023	Thông qua các chính sách và hướng giải quyết đối với giao dịch do ông Trần Bình Long – Nguyên TGD nhân danh Công ty Vinaland ký kết với các cá nhân, tổ chức	100%
05	06/2023/NQ- HĐQT-VNI	23/06/2023	Thông qua việc lấy ý thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn, về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	Trưởng BKS	30/12/2019	Kế Toán
02	Bà Mai Thị Hồng Tuyết	Thành viên BKS	30/12/2019	Quản trị kinh doanh
03	Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Thành viên BKS	30/12/2019	Kế Toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hằng Nga	01	100%	100%	
02	Bà Mai Thị Hồng Tuyết	01	100%	100%	

03	Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền	01	100%	100%	
----	---------------------------	----	------	------	--

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát quá trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ).
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát việc ghi sổ sách chứng từ Công ty.
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị được thông báo.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng/ban khác trong Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
01	Hồ Đắc Hưng (Tổng giám đốc)	10/05/1971	Kỹ sư điện	17/07/2019
02	Nguyễn Văn Hùng (Phó Tổng giám đốc)	27/12/1977	Quản trị kinh doanh	17/07/2019
03	Lê Thị Bích Hương (Phó Tổng giám đốc)	08/03/1977	Cử nhân Sư phạm	17/07/2019

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lê Thị Hiền	16/06/1976	Đại học	01/03/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Trần Minh Hoàng	026C107777	Chủ tịch HĐQT	015070000094	Chung cư M-One, số 35/12 đường Bé Văn Cẩm, P. Tân Kiểng, Q.7, TP.HCM	06/01/2020		Bổ nhiệm mới
2	Hồ Đắc Hưng	026C109999	TGD	001071014207	457/69 Cách mạng tháng 8, P.13, Q.10,	22/4/2023		

					TPHCM			
3	Nguyễn Văn Hùng	003C300379	P.TGD	250388528	Chung cư Belleza, Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Q.7, TP. HCM	22/4/2023		
4	Vũ Ngọc Tuấn	003C012975	TV HDQT	0010710069 26	513/50 Điện Biên Phủ, Quận 3	26/02/2022		
5	Nguyễn Duy Dương	020C110376	TV HDQT	026024364	181 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Đông, Q.7, HCM	22/4/2023		
6	Nguyễn Hồ Phương	026C101989	TV HDQT	022278757	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	30/12/2019		
7	Nguyễn Văn Quý		TV HDQT	023100946	03 Lê Quý Đôn, P. Bình Thới, TĐ, TP.HCM	27/03/2021		
8	Nguyễn Thị Hằng Nga	026C101900	T. BKS	012070331	11A Phạm Hồng Thái, P. Nguyễn Trung Trực, Q. Ba Đình, Hà Nội	30/12/2019		
9	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		TV.BKS	0421810002 38	198/129 ấp An Hòa, Xã Tam Thôn Hiệp, Cần Giờ, HCM	30/12/2019		
10	Mai Thị Hồng Tuyết		TV.BKS	250709793	203 Nguyễn Biểu, P2, Q5, TP HCM	30/12/2019		
11	Lê Thị Bích Hường		P.TGD	0371770024 97	7.16 CC Ngọc Lan, đường Phú Thuận, Quận 7, TP.	17/07/2019		

					HCM			
12	Lê Thị Hiền		KT trưởng	0441760001 13	Căn 2916- toà S106 Chung cư Vinhomes Gran Pack, Phường Long Thạnh Mỹ, TP Thủ Đức, TP HCM	01/03/2022		
13	Nguyễn Thị Cà	003C328426	Thư ký – TP. HC- TH	8619000537 8	189/5 Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Q. 7, Tp.HCM	16/11/2019		

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND /Hộ chiếu, ngày	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
-----	--------	-----------	-------------	-------------------------	-----------------	----------------	--------------	---------

		giao dịch chứng khoán (nếu có)	công ty (nếu có)	cấp, nơi cấp		hữu cuối kỳ	cổ phiếu cuối kỳ	
1	Trần Minh Hoàng		Chủ tịch HDQT	01507000009 4	Chung cư M- One, số 35/12 đường Bế Văn Cắm, P. Tân Kiềng, Q.7, TP.HCM	1.885.865	18.21%	
1.1	Trần Huy sơ			020026452	A28 Đường số 05A tổ 2, KP 2, KTĐC Phú Mỹ, Q.7, Tp.HCM	0	0%	Cha
1.2	Lê Thị Hoa			020363549	A28 Đường số 05A tổ 2, KP 2, KTĐC Phú Mỹ, Q.7, Tp.HCM	165.793	1.6%	Mẹ
1.3	Trần Bình Long			015068000021	Căn hộ A402, CC Hoàng Anh Gia Lai1, 357 Lê Văn Lương, P.Tân Quy, Q.7, Tp.HCM	1.249.515	12.06%	Anh ruột
1.4	Trần Lê Hiệp			022293848	261A Lý Thường Kiệt, p.15, Q.11, Tp.HCM	27.533	0.27	Anh ruột
1.5	Trần Thị Hải Đường			023633253	C/C Hoàng Anh 1, Phòng B1005, số 357 Lê Văn Lương, P Tân Quy, Q.7, HCM	17.963	0.17	Em ruột
1.6	Trần Lê Diệu Hương				Chung cư M- One, số 35/12 đường Bế Văn Cắm, P. Tân Kiềng, Q.7, TP.HCM	0	0%	Con
1.7	Trần Lê Duy				Chung cư M- One, số 35/12 đường Bế Văn Cắm, P. Tân	0	0%	Con

					Kiêng, Q.7, TP.HCM			
1.8	Công ty TNHH Bất động sản Viên Nam			0303166808	B17, Đường D4, Khu tái định cư Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM	45	0%	Ông Hoàng là thành viên góp vốn
1.9	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ BDS Newland			0313503932	A5-01,02 Khu Era Town, Số 15B đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM	0	0%	Ông Hoàng là thành viên góp vốn
2	Hồ Đắc Hưng		TGD- TV HĐQT	00107101420 7	457/69 Cách mạng tháng 8, P.13, Q.10, TPHCM	1.758.935	16.98 %	
2.1	Tô Kim Hoa			024098467	457/69 Cách mạng tháng 8, P.13, Q.10, TP.HCM	36.300	0.4%	Mẹ
2.2	Phạm Thị Hoàng Hà			022792116	Hiện đang sống ở nước ngoài	1.660	0.0%	Vợ
2.3	Hồ Diệu Vân			023270447	AA4-11 Riverpark Residence, Đường Hà Huy Tập, Phú Mỹ Hưng , Q7, HCM	200	0.002%	Em trai
2.4	Công ty TNHH Bất động sản Viên Nam			0303166808	B17, Đường D4, Khu tái định cư Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM	45	0%	Ông Hưng là thành viên góp vốn
3	Nguyễn Văn Hùng		P. TGD	250388528	Chung cư Belleza, Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Q.7, TP. HCM	1.000	0,01	

3.1	Lương Thị Kính			250037915	44A Trần Khánh Dư, P.8, Thành phố Dalat - Lâm Đồng	0	0%	Mẹ
3.2	Nguyễn Văn Hoà			250208883	44A Trần Khánh Dư, P.8, Thành phố Dalat - Lâm Đồng	0	0%	Anh ruột
3.3	Nguyễn Văn Hưng			250283922	44A Trần Khánh Dư, P.8, Thành phố Dalat - Lâm Đồng	0	0%	Anh ruột
3.4	Nguyễn Thị Hoa			250239537	44A Trần Khánh Dư, P.8, Thành phố Dalat - Lâm Đồng	0	0%	Chị ruột
3.5	Nguyễn Thị La Uyên			079179011705	28A Đường số 34, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân, TP. HCM	0	0%	Vợ
3.6	Nguyễn Ngọc Bảo Trân			Dưới 14 tuổi	28A Đường số 34, P.Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân, TP. HCM	0	0%	Con
4	Lê Thị Bích Hường		P.TGD	037177002497	7.16 CC Ngọc Lan, đường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM	0	0%	
4.1	Lê Anh Thiềm			370563644	7.16 CC Ngọc Lan, đường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM	0	0%	Bố
4.2	Bùi Thị Hiền			371523763	7.16 CC Ngọc Lan, đường Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM	0	0%	Mẹ
4.3	Lê Duy Đông			025237097	7.16 CC Ngọc Lan, đường	400	0.004%	Em trai

					Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM			
5	Nguyễn Thị Hằng Nga	101900	Trưởng BKS	012070331	11A Phạm Hồng Thái, P.Nguyễn Trung Trực, Q. BD, HN	108.254	1.05%	
5.1	Trần Thị Hoan			010293479	11A Phạm Hồng Thái, P.Nguyễn Trung Trực, Q. BD, HN	0	0%	Mẹ
5.2	Nguyễn Thị Thủy			001168001984	11A Phạm Hồng Thái, P.Nguyễn Trung Trực, Q. BD, HN	0	0%	Chị
5.3	Nguyễn Thị Dung			011855112	11A Phạm Hồng Thái, P.Nguyễn Trung Trực, Q. BD, HN	0	0%	Em
5.4	Nguyễn Thị Minh			024843252	161/4 Cộng Hòa, P.12, Q. Tân Bình, HCM	0	0%	Em
5.5	Nguyễn Thị Tâm			012070332	53 Ngõ Huyện, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%	Em
6	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		TV BKS	042181000238	198/129 ấp An Hòa, Xã Tam Thôn Hiệp, Cần Giờ, HCM	0	0%	
6.1	Nguyễn Công Trà			040076000350	198/129 ấp An Hòa, Xã Tam Thôn Hiệp, Cần Giờ, HCM	300	0,003	Chồng
6.2	Nguyễn Công Đức			Dưới 14 tuổi	198/129 ấp An Hòa, Xã Tam Thôn Hiệp, Cần Giờ, HCM	0	0%	Con
6.3	Nguyễn Khánh Đan			Dưới 14 tuổi		0	0%	Con
6.4	Nguyễn Khánh An			Dưới 14 tuổi		0	0%	Con
7	Mai Thị Hồng Tuyết		TV BKS	250709793	203 Nguyễn Biểu, P2, Q5,	0	0%	

					TP HCM			
7.1	Mai Văn Loan			038061014223	62 Lê Thị Pha, Phường	0	0%	Cha
7.2	Thân Thị Thông			042164101207	2 Tp Bảo Lộc, Lâm Đồng	0	0%	Mẹ
7.3	Mai Trọng Tín			068092009502	203 Nguyễn Biểu, P2, Q5, TP HCM	0	0%	Em
7.4	Lê Hường Ngọc Tuyền			49188008759		0	0%	Em
8	Nguyễn Hồ Phương		TV HDQT	022278757	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	441	0,0004	
8.1	Hồ Thị Tùng Khánh			022278712	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	0	0%	Mẹ
8.2	Nguyễn Phương Chi			001171008378	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	0	0%	Em
8.3	Nguyễn Thị Kim Thanh			054185000223	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	0	0%	Vợ
8.4	Nguyễn Hồ Kim Anh			(còn nhỏ dưới 14 tuổi)	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	0	0%	Con
8.5	Nguyễn Hồ Mai Anh			(còn nhỏ dưới 14 tuổi)	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H.	0	0%	Con

					Bình Chánh, Tp.HCM			
8.6	Nguyễn Hồ Phương Anh			(còn nhỏ dưới 14 tuổi)	19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	0	0%	Con
9	Vũ Ngọc Tuấn			023698352	C3-16-09 Đại Lộ Nguyễn Văn Linh, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	126,700	1.22%	
9.1	Nguyễn Thị Ánh Loan			025749898	C3-16-09 Đại Lộ Nguyễn Văn Linh, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh	0	0%	Vợ
9.2	Vũ Hoàng Quân			Dưới 14 tuổi		0	0%	Con
9.3	Vũ Hoàng Minh Thông			Dưới 14 tuổi		0	0%	Con
10	Nguyễn Văn Quý			023100946	03 Lê Quý Đôn, P. Bình Thọ, TĐ, TP.HCM	1.330	0,001%	
10.1	Đặng Thị Tổ Quyên			074172000074	101/21/12 Lê Văn Lương, Phước Kiểng, NB, TP. HCM	2.000	0.002%	Vợ
10.2	Nguyễn Đặng Hồng Ngọc			079302007942				Con
10.3	Nguyễn Đặng Ngọc Minh			079304028405				Con
10.4	Nguyễn Minh Quân			Dưới 14 tuổi	NB, TP. HCM			Con
11	Nguyễn Duy Dương			026024364	181 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Đông, Q.7, HCM	500	0,0005	
11.1	Nguyễn Thị Uyên			034184011908				Vợ
11.2	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm			Dưới 14 tuổi				Con
11.3	Nguyễn Duy Anh			Dưới 14 tuổi				Con
11.4	Nguyễn Duy Danh			034050003786	Thôn Tiên Bá, Xã Quỳnh Thọ, Quỳnh Phụ - Thái Bình			Bố
11.5	Vũ Thị Nhuận			034152012213				Mẹ
11.6	Nguyễn Duy Cường			034079001906	328 Ngọc Lâm, Long			Em

					Biên Hà Nội			trai
12	Lê Thị Hiền			044072000036	Căn 2916- toà S106 Chung cư Vinhomes Gran Pack, Phường Long Thạnh Mỹ, TP Thủ Đức, TP HCM	0	0%	
12.1	Nguyễn Đình Nam			045097000018		0	0%	Chồng
12.2	Nguyễn Huy Hoàng			045205000017		0	0%	Con
12.3	Nguyễn Việt Hoàng			044072000036		0	0%	Con
13	Nguyễn Thị Cà			86190005378	189/5 Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Q. 7, Tp.HCM	1,000	0.010%	
13.1	Nguyễn Thị Bé Bảy			086160010919	Ấp Phú Thạnh - Xã Long Phú - Huyện Tam Bình - Tỉnh Vĩnh Long	0	0%	Mẹ
13.2	Nguyễn Văn Bung			086086072824		0	0%	Anh
13.3	Nguyễn Văn Điền			086086006956		0	0%	Anh
13.4	Nguyễn Thị Nâu			086188009292		0	0%	Chị
13.5	Nguyễn Văn Bằng			086092009890		0	0%	Em
14.6	Nguyễn Văn Thắng			086094007305		0	0%	Em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>	<i>Số cổ phiếu</i>	<i>Tỷ lệ</i>	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TRẦN MINH HOÀNG